

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST  
Ngày 30-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Thanh Thủy.

2. Bà Đoàn Thị Hoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Duy Vinh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đặng Minh T**, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1980 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Tổ, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Minh C và bà Trương Thị Hoàng C (chết); Vợ: Nguyễn Thị Yên N; Con: có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01-12-2016 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 18 tháng, ngày 07-02-2018 đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-02-2021 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Thành S, sinh năm 1984; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Phạm Thị Phi Y, sinh năm 1985; vắng mặt.

Nơi cư trú: Đội, thôn A, xã Nghĩa P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bà Hồ Thị Nguyệt M, sinh năm 1973; vắng mặt.

Nơi cư trú: Số đường Q, tổ, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965; vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1985; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn N, sinh năm 1972; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Trịnh Hoài P, sinh năm 1980; vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1968; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1995; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Công ty CP ĐN.

Địa chỉ trụ sở chính: Số đường H, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp: Ông Cao Hoàng N, là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25-02-2021, Đặng Minh T đi bộ từ nhà em ruột ở thôn, xã N, thành phố Q để tìm người thu mua phế liệu. Khi đi ngang quán bê thui Anh T thuộc thôn 4, xã N, thành phố Q thì T phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu trắng đen đỏ biển kiểm soát 76U1-049.94 của ông Nguyễn Thành S đang để trước quán, trên xe có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi. T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên để bán tiêu xài nên T lén lút đến gần xe mô tô, mở chìa khóa và điều khiển xe theo hướng về nhà em ruột ở thôn, xã N, thành phố Q. Anh Nguyễn Thành S phát hiện xe mô tô của mình bị trộm nên mượn xe mô tô khác truy đuổi theo, khi truy đuổi được khoảng 1,5 km thì ông S và quần chúng nhân dân bắt được T, giao cho Công an xã N, thành phố Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Công an xã N, thành phố Q và tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Đặng Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, T còn khai nhận trong

thời gian từ đầu tháng 02/2021 đến trước khi bị bắt quả tang, với cùng thủ đoạn phạm tội như trên T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản khác. Cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Ngày 05-02-2021, Đặng Minh T đi bộ trên đường P và lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ATTILA màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 76E1-001.60 trước số nhà đường P, thành phố Q của chị Phạm Thị Phi Y. Sau đó, T đem xe mô tô này bán cho tiệm xe máy M của ông Nguyễn N lấy số tiền 800.000 đồng để tiêu xài.

**Vụ thứ hai:** Ngày 07-02-2021, Đặng Minh T đi bộ trên đường B và lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu xanh dương, biển kiểm soát 76V7-2599 ở quán cơm C tại đường B, thành phố Q của bà Hồ Thị Nguyệt M. Sau đó, T đem xe mô tô này thế cho anh Trịnh Hoài P lấy số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài.

**Vụ thứ ba:** Ngày 17-02-2021, Đặng Minh T đi bộ đến phường N và lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu DAME màu đen, biển kiểm soát 76N5-8476 của bà Nguyễn Thị B đang dựng trước nhà. Sau đó, T đem xe mô tô này bán cho ông Nguyễn Đăng H là chủ tiệm sửa xe ở khu vực D thuộc xã N, huyện T lấy số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài.

**Vụ thứ tư:** Ngày 21-02-2021, Đặng Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại CYGNUS màu đỏ, biển kiểm soát 76X5-7404 đi đến thôn, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thăm người thân bị bệnh. Khi nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-199.74 của anh Nguyễn Thanh Đ để bên trong hàng rào xưởng gỗ không có người trông coi, trên xe có sẵn chìa khóa thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T bỏ xe mô tô biển kiểm soát 76X5-7404 lại và đi đến mở chìa khóa, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76U1-199.74 về thành phố Q. Sau đó, T đem xe mô tô này bán cho ông Nguyễn Đăng H là chủ tiệm sửa xe ở khu vực D thuộc xã N, huyện T lấy số tiền 1.500.000 đồng để tiêu xài.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 02-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu trắng đen đỏ biển kiểm soát 76U1-049.94 có giá trị là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Tại kết luận định giá số 12/KL-HĐĐGTS ngày 23-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ATTILA màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 76E1-001.60 có giá trị là 2.000.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAME màu đen, biển kiểm soát 76N5-8476 có giá trị là 2.000.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-199.74 có giá trị là 9.500.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu xanh dương, biển kiểm soát 76V7-2599 có giá trị là 5.500.000 đồng;

Tổng giá trị 04 xe mô tô là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Như vậy, tổng giá trị các tài sản bị Đặng Minh T trộm cắp là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng).

Trong khoảng thời gian từ ngày 05-02-2021 đến ngày 25-02-2021, bị cáo Đặng Minh T không có việc làm, thực hiện liên tiếp 05 vụ trộm cắp tài sản với mục đích lấy tiền nuôi sống bản thân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Có tính chất chuyên nghiệp” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Đặng Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Minh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại gồm các ông bà Nguyễn Thành S, Phạm Thị Phi Y, Hồ Thị Nguyệt M, Nguyễn Thị B và Nguyễn Thanh Đ đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm các ông Nguyễn Đăng H, Nguyễn N và Trịnh Hoài P đã nhận đủ số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo và không còn yêu cầu gì.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE màu trắng đen đỏ biển kiểm soát 76U1-049.94 cho ông Nguyễn Thành S; xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ATTLA màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 76E1-001.60 cho bà Phạm Thị Phi Y; xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu xanh dương, biển kiểm soát 76V7-2599 cho bà Hồ Thị Nguyệt M; xe mô tô nhãn hiệu DAME màu đen, biển kiểm soát 76N5-8476 cho bà Nguyễn Thị B và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-199.74 cho ông Nguyễn Thanh Đ là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại CYGNUS màu đỏ, biển kiểm soát 76X5-7404, qua điều tra xác định đây là xe mô tô do ông L, sinh năm 1969, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Liên tổ, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đăng ký sở hữu. Ông L bị mất trộm xe mô tô trên vào khoảng cuối năm 2020 tại nhà riêng, nhưng sau khi mất trộm không làm đơn báo cáo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo Đặng Minh T khai đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô này vào khoảng cuối năm 2020 tại một quán cà phê (không nhớ tên) trên đường N của một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 800.000 đồng, sau đó người thanh niên này không chuộc lại xe nên T sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng

Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi bàn giao xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đặng Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 05-02-2021 đến ngày 25-02-2021 bị cáo Đặng Minh T đã thực hiện 05 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Q và huyện B, tỉnh Quảng Ngãi với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 31.000.000 đồng. Bị cáo không có nghề nghiệp, sử dụng ma túy, mục đích bị cáo trộm cắp tài sản để làm nguồn sống chính. Số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được đều sử dụng vào việc ăn uống, chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, nuôi sống bản thân. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung có tính chất chuyên nghiệp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đặng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Đặng Minh T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự tuy nhiên lười lao động và sử dụng ma túy. Bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Minh T có 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp đều có giá trị từ 2.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Minh T thành khẩn khai báo, tác động gia đình khắc phục hậu quả, có cha ruột ông Đặng Minh C là thương binh hạng  $\frac{3}{4}$  và được phong tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất, huân chương chiến công hạng 3 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Đặng Minh T có nhân thân xấu, ngày 01-12-2016 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 18 tháng, ngày 07-02-2018 đã chấp hành xong. Tuy nhiên, bị cáo tiếp tục sử dụng chất ma túy và thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại gồm các ông, bà Nguyễn Thành S, Phạm Thị Phi Y, Hồ Thị Nguyệt M, Nguyễn Thị B và Nguyễn Thanh Đ đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm các ông Nguyễn Đăng H, Nguyễn N và Trịnh Hoài P đã nhận đủ số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo và không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE màu trắng đen đỏ biển kiểm soát 76U1-049.94 cho ông Nguyễn Thành S; xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ATTLA màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 76E1-001.60 cho bà Phạm Thị Phi Y; xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu xanh dương, biển kiểm soát 76V7-2599 cho bà Hồ Thị Nguyệt M; xe mô tô nhãn hiệu DAME màu đen, biển kiểm soát 76N5-8476 cho bà Nguyễn Thị B và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-199.74 cho ông Nguyễn Thanh Đ là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại CYGNUS màu đỏ, biển kiểm soát 76X5-7404, qua điều tra xác định đây là xe mô tô do ông L, sinh năm 1969, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Liên tổ, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đăng ký sở hữu. Ông L bị mất trộm xe mô tô trên vào khoảng cuối năm 2020 tại nhà riêng, nhưng sau khi mất trộm không làm đơn báo cáo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo Đặng Minh T khai đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô này vào khoảng cuối năm 2020 tại một quán cà phê (không nhớ tên) trên đường N của một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 800.000 đồng, sau đó người thanh niên này không chuộc lại xe nên T sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi bàn giao xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Đặng Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Hồng Hoa**